

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Long An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này: **02** thủ tục hành chính được sửa đổi, **01** thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Long An.

(Phụ lục kèm theo Quyết định (12 trang) tham khảo, tải về tại Trang tin điện tử Cải cách thủ tục hành chính: www.ccthc.longan.gov.vn).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức nhập hồ sơ văn bản, hồ sơ thủ tục hành chính đã được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và gửi Bộ Tư pháp để công khai theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam (BTP);
- CT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Hữu Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2013
của UBND tỉnh Long An)



**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BÃI BỎ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
A. THỦ TỤC SỬA ĐỔI: 02 thủ tục			
X. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước: 01			
5	T-LAN-131045-TT	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán khí dầu mỏ hóa lỏng chai	+ Văn bản số 3381/BCT-TTTN ngày 05/4/2010 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện NĐ số 107/2009/NĐ-CP về kinh doanh LPG; + Văn bản số 8611/BCT-TTTN ngày 27/8/2010 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng.
XIV. Lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: 01			
1	T-LAN-208214-TT	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ Công Thương ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung
B. THỦ TỤC BÃI BỎ: 01			
VI. Lĩnh vực thương mại: 01			
1	T-LAN-056947-TT	Kiểm tra năng lực sản xuất hàng dệt may	

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI: 02 thủ tục

X. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước

5. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán khí dầu mỏ hóa lỏng chai

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện/công văn hành chính hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Long An, địa chỉ số 112 Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

+ Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ:

* Đối với trường hợp hồ sơ nộp qua đường bưu điện/công văn hành chính: Văn thư tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để đóng dấu tiếp nhận, vào sổ theo dõi, chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn có liên quan xem xét, giải quyết.

* Đối với trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ:

. Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, ghi Phiếu nhận hồ sơ và giao cho người nộp; đóng dấu tiếp nhận, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn có liên quan xem xét, giải quyết

. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ theo quy định thì không tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn cho tổ chức bổ sung đầy đủ giấy tờ theo quy định.

+ Bước 3: Xử lý hồ sơ:

Bộ phận chuyên môn có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ (đối với trường hợp hồ sơ nộp qua đường bưu điện/công văn hành chính), thẩm định nội dung hồ sơ, thẩm định thực tế điều kiện kinh doanh tại cơ sở và đề xuất cấp giấy chứng nhận.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ và nội dung đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật: Bộ phận chuyên môn tiến hành thẩm định thực tế các điều kiện kinh doanh tại cơ sở, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương cấp giấy chứng nhận, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không cấp, Bộ phận chuyên môn tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương cấp có văn bản nêu rõ lý do để trả lời cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện đủ điều kiện quy định.

* Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ và nội dung không đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật: Trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc, kê từ

ml

ngày nhận hồ sơ theo dấu tiếp nhận, Bộ phận chuyên môn thông báo bằng văn bản/điện thoại (có quy định rõ thời hạn nộp) cho tổ chức nộp, cá nhân bổ sung, hiệu chỉnh hồ sơ theo quy định.

. Trường hợp đến hạn nộp bổ sung, hiệu chỉnh hồ sơ mà tổ chức, cá nhân không thực hiện, Bộ phận chuyên môn phối hợp với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả lại hồ sơ tổ chức.

+ Bước 4: Trả kết quả:

Người đại diện của tổ chức đem phiếu nhận hồ sơ hoặc văn bản thông báo tiếp nhận hồ sơ/giấy giới thiệu đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Long An nộp phí, lệ phí và nhận giấy chứng nhận.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: Qua đường bưu điện/công văn hành chính hoặc trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán khí dầu mỏ hóa lỏng chai (01 bản chính);

2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán LPG chai (01 bản sao);

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy (01 bản sao);

4. Giấy chứng nhận đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, bảo quản, đo lường, chất lượng LPG của từng cán bộ, nhân viên làm việc tại cửa hàng bán LPG chai (01 bản sao) hoặc các giấy chứng nhận đào tạo, huấn luyện từng nghiệp vụ của từng cán bộ, nhân viên làm việc tại cửa hàng bán LPG chai sau:

+ Chứng chỉ bồi dưỡng huấn luyện nghiệp vụ quản lý san chiết, nạp và kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) (01 bản sao);

+ Giấy chứng nhận tham gia lớp tập huấn khí dầu mỏ hóa lỏng (01 bản sao);

+ Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (01 bản sao);

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (01 bản sao).

* Bản sao là:

. Bản sao có chứng thực (đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện/công văn hành chính);

. Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (đối với trường hợp nộp hồ

Mil

sơ trực tiếp).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức-Cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận.

- Lệ phí:

+ Phí thẩm định điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng:

* Đối với doanh nghiệp:

. Tại khu vực thành phố, mức thu: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

. Tại khu vực các huyện, mức thu: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

* Đối với hộ kinh doanh:

. Tại khu vực thành phố, mức thu: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

. Tại khu vực các huyện, mức thu: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

+ Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán khí dầu mỏ hóa lỏng chai:

* Địa bàn thành phố, mức thu: 200.000 đồng/giấy/lần cấp.

* Địa bàn các huyện, mức thu: 100.000 đồng/giấy/lần cấp.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán dầu mỏ hóa lỏng chai (*Phụ lục 1*)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký bán LPG chai;

+ Có hợp đồng mua LPG chai với đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; thời hạn hợp đồng tối thiểu là 01 (một) năm, còn hiệu lực thi hành;

+ Có giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

ml

+ Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh, và kinh doanh có điều kiện;

+ Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

+ Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng;

+ Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá;

+ Văn bản số 3381/BCT-TTTN ngày 05/4/2010 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện NĐ số 107/2009/NĐ-CP về kinh doanh LPG;

+ Văn bản số 8611/BCT-TTTN ngày 27/8/2010 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng.

Mul

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ)

**TÊN DOANH NGHIỆP/HỘ
KINH DOANH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm 200

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỦA HÀNG BÁN
KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố

Tên doanh nghiệp//Hộ kinh doanh:.....(1).....

Tên giao dịch đối ngoại của doanh nghiệp/Hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.... do.... cấp ngày.... tháng... năm.....

Mã số thuế:

Ngành nghề kinh doanh:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho(1).....theo quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, cụ thể:

Tên cửa hàng bán khí dầu mỏ hoá lỏng:

Địa chỉ cửa hàng:

Điện thoại: Fax:

Kinh doanh nhãn hàng hoá, thương hiệu:

Doanh nghiệp/Hộ kinh doanh xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/Hộ kinh doanh
(Họ và tên, ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2.

ml

XIV. Lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

1. Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ bằng các hình thức:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương hoặc nộp qua đường bưu điện theo địa chỉ: số 112 Cách Mạng Tháng 8, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Nộp bằng phương tiện điện tử tại hộp thư điện tử của Sở Công Thương Long An theo địa chỉ: sct@longan.gov.vn

+ Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ:

* *Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp*: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:

. Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, ghi Biên bản tiếp nhận hồ sơ và giao cho người nộp; đóng dấu tiếp nhận, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn có liên quan xem xét, giải quyết

. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ theo quy định thì không tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ giấy tờ theo quy định.

* *Trường hợp hồ sơ nộp qua đường bưu điện*: Văn thư tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:

. Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, đóng dấu tiếp nhận; vào Sổ theo dõi; chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn có liên quan xử lý hồ sơ. Gửi văn bản xác nhận việc tiếp nhận hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, hẹn ngày trả kết quả.

. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ theo quy định thì gửi trả lại hồ sơ kèm theo văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ giấy tờ theo quy định.

* *Trường hợp hồ sơ nộp bằng phương tiện điện tử*: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:

. Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ, in ra giấy, đóng dấu tiếp nhận, vào Sổ theo dõi, chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn có liên quan xử lý hồ sơ; gửi văn bản xác nhận (bằng thư điện tử) việc tiếp nhận hồ sơ cho tổ chức, cá nhân hẹn ngày trả kết quả;

. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ theo quy định thì gửi văn bản xác nhận việc tiếp nhận hồ sơ (bằng thư điện tử) yêu cầu tổ chức, cá nhân hoàn bổ sung đầy đủ giấy tờ theo quy định

+ Bước 3: Xử lý hồ sơ:

Mul

- Bộ phận chuyên môn xem xét sự phù hợp của nội dung hồ sơ với các quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và nguyên tắc chung về giao kết hợp đồng; tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân chấp nhận hoặc không chấp nhận việc đăng ký hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung.

- Chuyên kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

+ Bước 4: Trả kết quả:

- Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp: Tổ chức, cá nhân đem biên bản nhận hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Long An để nhận kết quả;

- Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc hệ thống thư điện tử: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương trả kết quả giải quyết qua đường bưu điện.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

+ Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước; qua đường bưu điện hoặc bằng phương tiện điện tử.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ

* Trường hợp đăng ký lần đầu, hồ sơ gồm:

+ Đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;

+ 01 bản dự thảo hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung kèm theo 01 đĩa chứa bản mềm dạng Microsoft word hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (để công bố công khai và lưu trữ trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đăng ký).

. Trường hợp đăng ký bằng phương tiện điện tử thì gửi hồ sơ dưới dạng bản scan màu (Đơn đăng ký và hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung) kèm theo bản mềm dạng Microsoft word hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

* Trường hợp đăng ký lại khi pháp luật thay đổi làm thay đổi nội dung của hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung; hoặc tổ chức, cá nhân kinh doanh thay đổi nội dung hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, hồ sơ gồm:

+ Đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung;

+ 01 bản dự thảo hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung kèm theo 01 đĩa chứa bản mềm dạng Microsoft word hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

ml

. Trường hợp đăng ký bằng phương tiện điện tử thì gửi hồ sơ dưới dạng bản scan màu (Đơn đăng ký và hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung) kèm theo bản mềm dạng Microsoft word hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức - Cá nhân.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.
- Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo chấp nhận/không chấp nhận
- Phí, lệ phí: Không.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (*Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ Công Thương*).
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
 - + Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 17/11/2010;
 - + Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
 - + Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;
 - + Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ Công Thương ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

Mul

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG THEO MẪU,
ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG (1)

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 5 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Kính gửi (2):

Tổ chức, cá nhân kinh doanh (3):

I. Nội dung đề nghị đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung(1):

1. Đăng ký lần đầu/đăng ký lại:
2. Áp dụng cho loại hàng hóa/dịch vụ:
3. Đối tượng áp dụng (4):
4. Phạm vi áp dụng (5):
5. Thời gian áp dụng (6):

II. Tổ chức, cá nhân kinh doanh cam kết và hiểu rằng:

1. Đảm bảo hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tuân thủ các quy định pháp luật là nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh;

2. Bất cứ khi nào phát hiện thấy nội dung của hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, cơ quan chấp nhận đăng ký có quyền và trách nhiệm yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh phải sửa đổi, hủy bỏ nội dung vi phạm đó.

3. Đã tìm hiểu kỹ quy định pháp luật và cam kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung nộp kèm theo Đơn đăng ký này không có các điều khoản vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các nguyên tắc chung về giao kết hợp đồng.

4. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và tính chính xác của nội dung đơn đăng ký và tài liệu kèm theo.

Tổ chức, cá nhân kinh doanh (7)

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ml

Hồ sơ kèm theo (8):

Hướng dẫn ghi đơn đăng ký:

(01)	Đề nghị đăng ký hợp đồng theo mẫu hay điều kiện giao dịch chung.
(02)	- Cục Quản lý cạnh tranh: trong trường hợp hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung áp dụng trên phạm vi cả nước hoặc áp dụng trên phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên; - Sở Công Thương: trong trường hợp hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung áp dụng trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
(03)	Ghi rõ những thông tin sau đây: Tên tổ chức, cá nhân kinh doanh Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy Chứng nhận đầu tư Địa chỉ liên lạc Ngành, nghề kinh doanh liên quan đến hàng hóa/dịch vụ đăng ký hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung Điện thoại, fax, email (nếu có) Người liên hệ (Họ tên, điện thoại, email)
(04)	Ghi rõ đối tượng người tiêu dùng là tổ chức, cá nhân hay áp dụng cho tất cả người tiêu dùng.
(05)	Áp dụng trên cả nước hay một, một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong trường hợp không áp dụng trên cả nước).
(06)	Thời gian bắt đầu áp dụng: ghi thời gian áp dụng cụ thể nếu không áp dụng ngay sau ngày hoàn thành việc đăng ký (nếu có) hoặc ghi áp dụng từ thời điểm hoàn thành việc đăng ký.
(07)	Người đại diện theo pháp luật ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh. Người đại diện theo ủy quyền ký thì cần gửi kèm theo Giấy Ủy quyền.
(08)	- Trong trường hợp gửi hồ sơ bằng phương tiện điện tử: 01 bản scan màu Dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung được đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh vào trang đầu và giáp lai toàn bộ văn bản; 01 bản mềm Dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung dạng Microsoft Word; - Trong trường hợp gửi hồ sơ bằng phương thức khác: 01 bản cứng Dự thảo hợp đồng theo mẫu hay dự thảo điều kiện giao dịch chung có đóng dấu của tổ chức, cá nhân kinh doanh vào trang đầu và giáp lai toàn bộ văn bản; 01 bản mềm Dự thảo hợp đồng theo mẫu hay điều kiện giao dịch chung dạng Microsoft Word.

ml

B. THỦ TỤC BÃI BỎ: 01 thủ tục

VI. Lĩnh vực thương mại

1. Kiểm tra năng lực sản xuất hàng dệt may

Bãi bỏ toàn bộ nội dung thủ tục hành chính.

ml